TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ B** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **278**/2021/HS-ST
Ngày: 20/9/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Thị Tố Loan.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Phương.**

Bà **Lò Thị Ánh Ngọc**.

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thu Hương** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà **Nhữ Thị Thanh Nhàn** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 284/2021/TLST- HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 275/2021/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Cà Thị Y**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1959, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản L, xã T L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cà Văn É (đã chết); Con bà: Cà Thị P (đã chết); Chồng: Cà Văn T (đã chết) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 16/7/2021 đến ngày 18/7/2021 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 16/7/2021, Cà Thị Y đi bộ từ nhà ở Bản L, xã T L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên và cầm theo số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) với mục đích đi tìm mua Heroine về chữa bệnh cho gà. Khi đi đến khu vực nghĩa trang thuộc Thôn C H, xã T L, huyện Đ B, Bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ) đang sử dụng Heroine. Bị cáo

hỏi người đàn ông: "Có Heroine không bán cho tôi một ít" Người đàn ông nói: "Có, mua bao nhiêu?". Bị cáo nói: "Cho tôi 400.000 đồng". Sau đó Bị cáo lấy tiền ở trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra số tiền 400.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền rồi lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra đưa cho Bị cáo 01 gói nilon màu trắng, miệng gói được hơ lửa hàn kín. Bị cáo cầm lấy và xem bên trong có Heroine, rồi cất gói Heroine đó vào trong túi áo ngực bên phải rồi đi bộ về nhà. Còn người đàn ông đó đi đâu thì Bị cáo không biết. Khi Bị cáo đi về đến khu vực cầu thuộc Bản L, xã T L, huyện Đ B thì gặp Tổ công tác Đồn biên phòng Thanh Luông phối hợp với Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã Thanh Luông đang làm nhiệm vụ yêu cầu Bị cáo đứng lại để kiểm tra thì Bị cáo đã tự giác lấy gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng gói được hơ lửa hàn kín ở trong túi áo ngực bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác mời người chứng kiến đến tiến hành kiểm tra người Bị cáo không phát hiện, thu giữ gì thêm. Sau đó tổ công tác đưa Bị cáo và người chứng kiến về trụ sở UBND xã T L, huyện Đ B để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Khi hoàn tất thủ tục Tổ công tác đưa Bị cáo cùng toàn bộ hồ sơ, vật chứng của vụ án về Đồn biên phòng T L để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 17/7/2021 đã xác định: Khối lượng số cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Cà Thị Y có khối lượng là 02 gam, gửi toàn bộ giám định, hoàn lại 1,4 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 859/GĐ-PC09 ngày 26/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu cục bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Cà Thị Y gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA; Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/05/2018, không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản cáo trạng số 231/CT-VKSĐB ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo Cà Thị Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố, giữ nguY quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bị cáo: Từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 02 gam Heroine (đã gửi toàn bộ giám định, hoàn lại 1,4 gam).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của Bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để Bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Bị cáo Cà Thị Y khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung,biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 07 giờ ngày 16/7/2021 tại khu vực bản L, xã T L, huyện Đ B, tỉnh Đ B Cà Thị Y đã có hành vi cất giấu trái phép tại túi áo ngực bên phải Bị cáo đang mặc 02 gam Heroine nhằm mục đích để chữa bệnh cho gà. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Hành vi nêu trên của Bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

...c)....Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố Bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để chữa bệnh cho gà của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguY nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Mặc dù Bị cáo không có mục đích sử dụng hay bán cho các đối tượng khác nhưng Bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của Bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bản thân bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngày 25/8/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Điện Biên đã có Công văn số: 229/CV về việc "Bị can hợp tác với Cơ quan cảnh sát điều tra trong việc cung cấp thông tin, phát hiện tội phạm", đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, bản thân không được đi học, ở nhà làm ruộng cùng gia đình.

Năm 1979 kết hôn với ông Cà Văn Tiên và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 2001.

Bị cáo không sử dụng ma túy. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ngày 16/7/2021 Bị cáo bị bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Việc đề nghị áp dụng hình phạt của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với Bị cáo là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

"*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*".

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của Bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của Bị cáo là làm ruộng, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, số vật chứng đã thu giữ của Bị cáo cần xử lý như sau: Đối với 02 gam Heroine (đã gửi toàn bộ giám định, hoàn lại 1,4 gam) là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ do Bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 50 tuổi, Bị cáo không biết tên, địa chỉ. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên không có cơ sở xác minh làm rõ được. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

TuY bố: Bị cáo Cà Thị Y phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù. Bị cáo được khấu trừ 03 ngày tạm giữ *(Từ 09 giờ 35 phút ngày 16/7/2021 đến 17 giờ 18/7/2021)*. Bị cáo còn phải chấp hành là 01 năm 02 tháng 27 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày Bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

* *Tịch thu tiêu hủy*: 1,4 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự HĐB;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Tố Loan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Tố Loan